

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/DS-ST

Ngày: 07-9-2023

V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt hại
do tài sản bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hồng Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tiếp
2. Bà Huỳnh Thị Mỹ Lễ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Dung- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Trần Phương Duy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý dân sự số: 74/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 886/2023/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH V

Địa chỉ: D H, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồng H - Giám đốc Công ty TNHH V;

Bị đơn: Công ty TNHH MTV V1

Địa chỉ: A H, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Ánh T – Giám đốc Công ty TNHH MTV V1.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Ngọc T1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; theo giấy ủy quyền ngày 13/7/2023.

Người đại diện của nguyên đơn và đại diện của bị đơn đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/3/2023, đơn khởi kiện bổ sung, tại bản tự khai và tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn Công ty TNHH V là ông Nguyễn Hồng H trình bày:

Ngày 02/9/2022, Công ty TNHH V (viết tắt là Công ty V) điều động 02 xe mang biển kiểm soát 81B-00141 và 81B-004.09 vận chuyển khách từ thành phố P, tỉnh Gia Lai đi Đà Nẵng. Khoảng 01 giờ sáng ngày 03/9/2022 khi đến địa điểm đường tránh Tây Quốc lộ A, thôn T, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi thì xe ô tô biển kiểm soát 92B-015.63 thuộc quản lý của Công ty TNHH MTV V1 (viết tắt là Công ty V1) do bà Trần Thị Ánh T làm giám đốc, tông vào hai xe 81B-00141 và 81B-004.09 của Công ty V, trong lúc hai xe đang đậu đỗ tại khu vực sân trước của quán C, hậu quả làm hai xe bị hư hỏng nặng.

Sau 02 tháng điều tra, giám định, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã mời hai bên đến làm việc và thông báo kết luận điều tra, kết luận xe ô tô biển kiểm soát 92B-015.63 của Công ty V1 có lỗi hoàn toàn gây ra vụ tai nạn ngày 03/9/2022. Đồng thời, có biên bản thỏa thuận về mức bồi thường. Các bên cũng thỏa thuận thống nhất lựa chọn phương án để Công ty V đem hai xe về tự sửa chữa còn Công ty V1 phải bồi thường cho Công ty V số tiền 260.000.000 đồng.

Đến ngày 03/11/2022, bà T, đại diện của Công ty V1 mới chuyển cho Công ty V số tiền 100.000.000 đồng, số tiền còn lại là 160.000.000 đồng bà T hứa 15 ngày sau sẽ thanh toán đủ. Tuy nhiên đến nay bà T vẫn chưa thanh toán số tiền còn lại 160.000.000 đồng cho Công ty V. Nay Công ty V1 yêu cầu Công ty V phải xuất hóa đơn sửa chữa hai xe 81B-00141 và 81B-004.09 để bên Công ty V1 thanh toán qua Bảo hiểm B thì Công ty V không đồng ý vì trong thỏa thuận giải quyết tai nạn trước đây giữa hai bên không thỏa thuận về vấn đề này.

Ngoài ra Công Hồng Hải yêu cầu tiền lãi, giữa Công ty V và Công ty V1 không thỏa thuận trả lãi nhưng Công ty V đã phải vay tiền ngân hàng để sửa chữa xe, do vậy Công ty V yêu cầu Công ty V1 phải trả lãi với mức lãi suất là 10%/năm kể từ ngày 03/11/2022 cho đến khi Công ty V1 trả xong nợ, tính đến nay, tính tròn là 310 ngày, tại phiên tòa Công ty V đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật đối với khoản tiền lãi.

Trong quá trình Tòa án giải quyết và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty TNHH MTV V1 là ông Đoàn Ngọc T1 trình bày:

Vào ngày 03/9/2022 xe Việt Tuyết mang biển kiểm soát 92B-015.63 thuộc quản lý của Công ty TNHH MTV V1 do bà Trần Thị Ánh T làm giám đốc, do tài xế Đoàn Ngọc T1 cầm lái gây ra tai nạn với 02 xe mang biển kiểm soát 81B-

00141 và 81B-004.09 thuộc Công ty TNHH V, lỗi tai nạn thuộc về Công ty V1. Quá trình giải quyết tại cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ, hai bên đưa ra ba phương án và thống nhất phương án như bên nguyên đơn đã trình bày, giữa hai bên không có thỏa thuận xuất hóa đơn sửa xe. Công ty V1 thừa nhận chưa thanh toán số tiền 160.000.000 đồng còn lại cho Công ty V như trong thỏa thuận.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn, Công ty V1 đề nghị Công ty V phải xuất hóa đơn vật tư sửa chữa xe cho bên Công ty V1 để Công ty V1 làm thủ tục bảo hiểm thanh toán số tiền 100.000.000 đồng, còn số tiền 60.000.000 Công ty V1 cam kết sẽ trả vào tháng 12/2023.

Về tiền lãi Công ty V1 chỉ đồng ý trả lãi đối với số tiền 60.000.000 đồng, trong khoảng thời gian tính đến nay là 310 ngày với mức lãi suất như bên nguyên đơn đã đưa ra. Còn tiền lãi đối với số tiền 100.000.000 đồng thì Công ty V1 không đồng ý trả.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa. Nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty TNHH MTV V1 phải bồi thường cho Công ty TNHH V 160.000.000 đồng và tiền lãi chậm thanh toán theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn Công ty TNHH V khởi kiện tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản bị xâm phạm với bị đơn Công ty TNHH MTV V1, thiệt hại xảy ra tại thôn T, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi nên căn cứ vào khoản 6 Điều 26 và điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Về trách nhiệm bồi thường:

Các đương sự đều thống nhất sự việc tai nạn xảy ra ngày 03/9/2022 tại đường tránh Tây Quốc lộ A thuộc thôn T, xã P, thị xã Đ, xe của Công ty V1 mang biển kiểm soát 92B-015.63 do ông Đoàn Ngọc T1 điều khiển đã tông vào hai xe mang biển kiểm soát 81B-00141 và 81B-004.09 của Công ty V, lỗi hoàn toàn thuộc về xe của Công ty V1. Sau đó giữa hai bên công ty đã có thương lượng vào ngày 20/10/2022 thỏa thuận lựa chọn phương án để Công ty V đem hai xe về tự sửa chữa và Công ty V1 do bà Trần Thị Ánh T làm đại diện phải bồi

thường cho Công ty V số tiền 260.000.000 đồng. Tuy nhiên phía Công ty V1 chỉ mới bồi thường 100.000.000 đồng, còn 160.000.000 đồng chưa trả.

Nguyên đơn Công ty V yêu cầu Công ty V1 phải tiếp tục thanh toán số tiền 160.000.000 đồng còn lại. Về phía Công ty V1 yêu cầu phải có hóa đơn thanh toán vật tư sửa chữa để chuyển qua Công ty B. Hội đồng xét xử xét thấy giữa các bên Công ty V và Công ty V1 khi thương lượng không thỏa thuận với bên thứ ba, cũng như không có thỏa thuận về việc bên Công ty V phải xuất hóa đơn chứng từ sửa chữa xe. Do đó phía Công ty V1 yêu cầu phải có giấy tờ này mới bồi thường là không có căn cứ. Công ty V yêu cầu Công ty V1 tiếp tục trả số tiền còn lại là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Đối với yêu cầu trả lãi với mức lãi suất 10%/năm, tương ứng 0,83 %/tháng, từ ngày 03/11/2022 đến ngày 07/9/2023, tính tròn 310 ngày, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị đơn Công ty V1 thống nhất việc trả lãi với mức 10%/năm với khoảng thời gian mà nguyên đơn Công ty V đã đưa ra, đối với số tiền 60.000.000 đồng chưa trả. Việc thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện và không vi phạm pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận việc Công ty V1 phải trả cho Công ty V tiền lãi đối với số tiền 60.000.000 đồng là: $60.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\%/\text{tháng} \times 310 \text{ ngày} = 5.146.000 \text{ đồng}$.

Về việc trả lãi đối với số tiền 100.000.000 đồng, bị đơn không thống nhất việc trả lãi, nguyên đơn đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy khi hai bên công ty thương lượng phải trả số tiền bồi thường thiệt hại do xe của công ty V1 gây ra và từ khi thỏa thuận vào ngày 20/10/2022 đến nay giữa hai bên Công ty V và Công ty V1 không thỏa thuận việc trả lãi đối với khoản tiền bồi thường này nên không cơ sở tính lãi đối với số tiền này.

Như vậy tổng số tiền Công ty V1 phải bồi thường cho Công ty V là 165.146.000 đồng.

[3] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Công ty TNHH MTV V1 phải chịu 8.257.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 6 Điều 26, điểm d Khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty TNHH MTV V1 phải bồi thường cho Công ty TNHH V 165.146.000 đồng (*một trăm sáu mươi lăm triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, bên phải thi hành án chậm thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Công ty TNHH MTV V1 phải chịu 8.257.000 đồng (*tám triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty TNHH V 4.408.000 đồng (*bốn triệu bốn trăm lẻ tám nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005596 ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã;
- THADS thị xã;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đoàn Thị Hồng Mỹ

